

## Ngô Thì Sĩ (1726-1780)

T&#225;c Gi&#7843;: Saigon Echo s□ u t□ m  
Th&#7913; S&#225;u, 15 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2010 12:02

---

Ngô Thì Sĩ (ch□ Hán: 吳騷 ; 1726-1780), t□ : Th□ L□ c, hi□ u: Ng□ Phong (□□), đ□ o hi□ u: Nh□ Thanh c□ sĩ[1]. Ông là nhà s□ h□ c, nhà văn, nhà th□ n□ i ti□ ng □ th□ k□ 18 t□ i Vi□ t Nam;

### Ngô Thì Sĩ

□



□□□□□□□□  
Ti□ u s□

□ **Chân dung Ngô Thì Sĩ đ□□ c □ c trên đá □ i đ□ ng Nh□ Thanh.**

Ngô Thì Sĩ (ch□ Hán: 吳騷 ; 1726-1780), t□ : Th□ L□ c, hi□ u: Ng□ Phong (□□), đ□ o hi□ u: Nh□ Thanh c□ sĩ[1]. Ông là nhà s□ h□ c, nhà văn, nhà th□ n□ i ti□ ng □ th□ k□ 18 t□ i Vi□ t Nam; đ□□ c Phan Huy Chú đánh giá là ng□□ i có "h□ c v□ n sâu r□ ng, văn ch□□ ng hùng vĩ, làm r□ ng r□ cho tông phái nho gia, là m□ t đ□ i gia □ Nam Châu"[2].

Ngô Thì Sĩ sinh ngày 20 tháng 9 năm Bính Ng□ (15 tháng 10 năm 1726) t□ i làng T□ Thanh Oai (làng Tó), huy□ n Thanh Oai, tr□ n S□ n Nam (sau thu□ c t□ nh Hà Đông, và nay thu□ c huy□ n Thanh Trì Hà N□ i).

Ông sinh ra trong m□ t dòng h□□ n[3] □ làng, có nhi□ u ng□□ i n□ i ti□ ng hay ch□...

Ông n□ i ông là Ngô Trân, hi□ u Đan Nh□ c, là m□ t ng□□ i n□ i ti□ ng v□ s□ c h□ c uyên bác và tài văn ch□□ ng, đ□□ c ng□□ i đ□□ ng th□ i li□ t là m□ t trong "b□ y con h□ c□ a kinh thành Thăng Long" (Tr□□ ng An th□ t h□).

Ông là con tr□□ ng Ngô Thì □ c, cũng n□ i ti□ ng hay ch□. Năm 14 tu□ i, ông □ c đ□ th□ hai k□ thi H□□ ng nh□ ng sau đó h□ ng li□ n hai khoa thi H□ i, nên không đ□ chí vào khoa c□ n□ a. Khi Ngô Thì Sĩ lên 10 tu□ i, thì ông □ c m□ t.

T□ 7 đ□ n 11 tu□ i, Ngô Thì Sĩ đ□□ c ông n□ i rèn d□ y. Sau đó, ông đ□□ c cho ra Thăng Long theo h□ c các b□ c danh nho nh□ Nghiêm Bá Đĩnh, Nh□ Đình To□ n[4]. Năm Quý H□ i (1743), Ngô Thì Sĩ thi đ□ H□□ ng ti□ n (C□ nhân), nh□ ng b□ h□ ng khoa thi H□ i ngay sau đó.

Năm 1752, Ngô Thì Sĩ □ i đi thi H□ i, nh□ ng b□ kh□ o quan Tr□ n T□ đánh h□ ng (vì "nh□ m") [5]. Chúa Tr□ nh Doanh r□ t ti□ c, tru□ t ch□ c c□ a Tr□ n T□ và trao cho Ngô Thì Sĩ ch□ c Thiêm tri Công phiên th□ m □ ng v□ (tr□□ c đó ông gi□ m□ t ch□ c nh□ trong Binh tào).

Năm 1756 nhân đ□ đ□ u m□ t k□ thi tuy□ n ng□□ i, Ngô Thì Sĩ tr□ thành m□ t thành viên trong Văn

## Ngô Thì Sĩ (1726-1780)

T&#225;c Gi&#7843;: Saigon Echo s̄ u t̄ m  
Th&#7913; S&#225;u, 15 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2010 12:02

---

ban c̄ a ph̄ chúa Tr̄ nh, đ̄ c̄ giao trách nhī m sō n th̄ o gī y t̄ , và làm Tùy gī ng cho con chúa là Th̄ t̄ Tr̄ nh Sâm.

Năm 1761, ông đ̄ c̄ sai làm “b̄ n tī p” tī p s̄ nhà Thanh sang s̄ c phong và đī u tang Lê Ý Tông.

Năm 1763, ông đ̄ c̄ c̄ làm C̄ p s̄ trung công khoa.

Năm 1764, ông làm Giám sát nḡ s̄ đ̄ o S̄ n Tây, r̄ i Đ̄ c̄ đ̄ ng Thái Nguyên (1765).

Năm Bính Tuất (1766), đ̄ i C̄ nh H̄ ng, ông thi đ̄ Hoàng giáp, năm sau (1767), đ̄ c̄ thăng Đông các hī u th̄ r̄ i đ̄ i làm Hī n sát s̄ Thanh Hoa (t̄ c Thanh Hóa). Khi ở đây, ông khai thác núi Bàn A đ̄ ng chòi xem sóng biển và lập h̄ i Quan lan sào, t̄ mình làm h̄ i tr̄ ng.

Năm 1769, ông đ̄ c̄ c̄ v̄ trī u; năm sau (1770), làm Tham chính Ngh̄ An.

Năm 1771, ông coi vī c ch̄ m thī tr̄ ng thi Ngh̄ An, b̄ Nguȳ n Văn Chu, nḡ i Hà Tĩnh kī n vì ăn c̄ a dứt c̄ a h̄ c trò, b̄ án “hoàn dân th̄ đ̄ ch” (nghĩa là tr̄ v̄ làm dân ch̄ u sai đ̄ ch) vào năm 1772[6].

Năm 1774, chúa Tr̄ nh Sâm đi tū n ph̄ ng Nam, bī t ông b̄ oan, m̄ i có ý c̄ t dùng. Năm 1775, cho trī u ông vào kinh gī ch̄ c Hī u lý Vī n Hàn lâm kiêm Hī u chính qū c s̄ , sau đó thăng Thiêm đô nḡ s̄ .

Năm 1777, ông đ̄ c̄ b̄ làm Đ̄ c̄ tr̄ n L̄ ng S̄ n. Trong th̄ i gian ở đây, sau khi ở n đ̄ nh đ̄ c̄ tình hình đ̄ a ph̄ ng, giúp dân an c̄ , ông đ̄ t doanh L̄ c Mã, đ̄ ng đình Kinh l̄ c, s̄ a sang đ̄ ng Song Tiên, khai thác đ̄ ng Nh̄ Thanh làm cho nó tr̄ thành m̄ t th̄ ng tích.

Cū i năm Canh Tý (1780), ông m̄ t̄ n̄ i đó, lúc 54 tū i.

Ngô Thì Sĩ là cha c̄ a các danh sĩ: Ngô Thì Nh̄ m, Ngô Thì Chí, Ngô Thì Trί, Ngô Thì H̄ ng và là cha v̄ c̄ a Phan Huy Ích.

### Tác phẩm

#### S̄ h̄ c

- Vī t s̄ tiêu án (Nh̄ ng nghi án nêu lên trong s̄ Vī t)
- Đ̄ i Vī t s̄ ký tī n biên
- Đ̄ i Vī t s̄ ký t̄ c biên (sō n chung)

#### Văn h̄ c

- Anh ngôn thi t̄ p (T̄ p th̄ chim v̄ t h̄ c nói), quȳ n th̄ ng và quȳ n h̄
- Anh ngôn phú t̄ p (T̄ p phú chim v̄ t h̄ c nói)
- Quan lan thi t̄ p (T̄ p th̄ xem sóng)
- Nh̄ thanh đ̄ ng t̄ p (T̄ p th̄ làm đ̄ ng Nh̄ Thanh)
- Khuê ai l̄ c (Ghi n̄ i bū n đau v̄ chuȳ n phòng khuê)

- Ng⊃ phong văn t̄ p (T̄ p văn Ng⊃ phong), quy⊃ n nh⊃ t và quy⊃ n nh⊃
- H⊃ u hi⊃ u t̄ n thi t̄ p
- B⊃ o ch⊃ ng ho⊃ ng mô
- Sách ch⊃ kh⊃ i t̄ p
- Khoa s̄ t̄ p biên

Theo T̄ đ̄i n nhân v̄ t l̄ ch s̄ Vī t Nam, ông còn có H⊃ i D⊃ ng chí l̄ c (hay H⊃ i Đông chí l̄ c).

**Trích đánh giá**

- Phan Huy Chú:

T̄ tiên (ông) tr̄ c m̄ y đ̄i theo nghī p Nho. Lúc tr̄ ông s̄ n n̄ p gia đình, càng chăm h̄ c; do văn ch⊃ ng mà đ̄ c n̄ i tī ng. Trong cū c tuȳ n c̄ đ̄ l̄ y nḡ i, ông đ̄ c đ̄ ng đ̄ u, r̄ t đ̄ c Ngh̄ t̄ (Tr̄ nh Doanh) yêu và chú ý...Nhà v̄ n nghèo mà chí không nh̄ t. Ông có bài văn trách ma nghèo... Lúc t̄ m gī ch̄ c Thiêm đ̄ nḡ s̄, ông có đ̄ u tr̄ n 4 vī c: Xin đ̄ nh r̄ phép kh̄ o xét (các quan), xin s̄ a sang lū t l̄ kī n t̄ ng, xin truy tôn b̄ c tiên nho, xin s̄ a l̄ i th̄ th̄ c làm văn. Ông l̄ i đ̄ u tr̄ n v̄ vī c binh, vī c dân, chúa đ̄ u khen nḡ i và nghe l̄ i. Qua m̄ t tháng, ông đ̄ c sai ra tr̄ n L̄ ng S̄ n. B̄ y gī h̄ t L̄ ng S̄ n đối vì m̄ t mùa, dân 7 châu ph̄ n nhī u đ̄ n̄ i khác và ch̄ t đối ngoài đ̄ ng. Khi ông đ̄ n, tìm cách c̄ p c̄ u. R̄ i chiêu đ̄ dân l̄ u tán v̄ khai kh̄ n rū ng hoang, t̄ mình đ̄ c vī c cày b̄ a đ̄ khuȳ n khích dân biên gī i. Đ̄ n v̄ ḡ t mùa lúa t̄ t l̄ m. Do đó tr̄ m gī c tiêu tan, trong h̄ t yên n̄ n. Khi vī c tū n phòng r̄ i r̄ i, ông l̄ i nh̄ n nh̄ n̄ i núi khe, tìm ch̄ n thanh u, dò n̄ i hī m tr̄, không có ch̄ nào ông không đ̄ n. ̄ phía B̄ c tr̄ n thành cách sông, ông m̄ mang đ̄ ng Nh̄ Thanh làm c̄ nh trí r̄ t l̄. Khi vī c quan thông th̄ ông th̄ thuȳ n t̄ i đ̄ ng, leo lên b̄ c đá ngâm th̄, ū ng r̄ u; th̄ t là h̄ ng thú, phóng khoáng...[7]

- Tr̄ n Th̄ B̄ng Thanh:

Ngô Thì Sĩ v̄ n là m̄ t nḡ i h̄ng hái làm vī c. Ông th̄ u đ̄ c r̄ ng quy⊃ n l̄ i k̄ ăn l̄ c n̄ c ḡ n bó m̄ t thī t v̄ i cū c s̄ ng yên lành c̄ a "dân đen"...Ngô Thì Sĩ cũng là nḡ i đ̄ a ra nhī u đ̄ án, đ̄ ngh̄ s̄ a đ̄ i v̄ các m̄ t: thū khoá khai hoang, ch̄ nh đ̄ n văn th̄, thay đ̄ i chính sách, ch̄ n ch̄ nh các c̄ p quan liêu...Ông mong mū n "vua làm h̄ t ph̄ n vua, tôi làm h̄ t ph̄ n tôi" đ̄ c̄ u vẫn tình tr̄ ng bê b̄ i c̄ a xã h̄ i B̄ c Hà đ̄ ng th̄ i, nh̄ ng r̄ t tī c ̄ hoàn c̄ nh y, ý mū n hay tài năng m̄ t cá nhân không đ̄ gì xoay chuȳ n n̄ i c̄ c đ̄ n... Là m̄ t chính khách, m̄ t quan ch̄ c, nh̄ ng bên c̄ nh đó, ̄ Ngô Thì Sĩ còn n̄ i b̄ t lên m̄ t t̄ ch̄ t khác, đó là m̄ t tâm h̄ n ngh̄ sĩ, m̄ t con nḡ i đ̄ c̄ m. ̄ ông, m̄ i rung đ̄ ng đ̄ u mãnh lī t, sâu s̄ c. Ông luôn nhìn th̄ u tâm t̄ con nḡ i và c̄ m thông cùng h̄, t̄ nh̄ ng b̄ng khūng vì m̄ t duyên c̄ m h̄ đ̄ n nh̄ ng tr̄n tr̄, day đ̄ t v̄ s̄ ph̄ n, cū c s̄ ng... V̄ i n̄ i dung và s̄ l̄ ng phong phú c̄ a h̄ n 2000 trang tác ph̄ m, Ngô Thì Sĩ đã là m̄ t tác gia l̄ n không ch̄ c̄ a dòng h̄ Ngô Thì. Ông đã đóng góp nhī u t̄ lī u quý qua hai h̄ s̄ Tī n biên, T̄ c biên đ̄ ng th̄ i còn là m̄ t ngòi bút bình lū n s̄, bình lū n văn ch⊃ ng s̄ c s̄ o, nhī u ý kī n m̄ i và giàu ch̄ t tr̄ tình qua Vī t s̄ tiêu án. Ngô Thì Sĩ sáng tác nhī u, nh̄ ng t̄ u trung có th̄ quy vào b̄ n đ̄ tài l̄ n: nông thôn, k̄ sĩ, quan ch̄ c, tình yêu và h̄ nh phúc gia đình. B̄ n m̄ ng đ̄ tài đó trong văn h̄ c các th̄ k̄ tr̄ c cũng đã đ̄ c đ̄ c̄ p đ̄ n, nh̄ ng đ̄ c s̄ c riêng c̄ a Ngô Thì Sĩ là cách lý gī i, nhìn nh̄ n. Tài năng Ngô Thì Sĩ đ̄ c̄ t̄ o thành t̄ nhī u ngū n...tuy nhiên, đ̄ u kī n quan tr̄ ng nh̄ t đ̄ Ngô Thì Sĩ có đ̄ c̄ s̄ nghī p tr̄ c̄ tác phong phú là tinh th̄ n lao đ̄ ng nghiêm túc, say mê và tính năng đ̄ ng, sáng t̄ o trong h̄ c t̄ p. T̄ t c̄ nh̄ ng đ̄ u đó cũng xū t phát t̄ m̄ t t̄ m lòng

yêu dân, yêu đ̄ t n̄ c, m̄ t t̄ m lòng đôn h̄ u, giàu tinh th̄ n nhân ái. Ngày nay xem xét toàn b̄ cū c đ̄ i hō t đ̄ ng và tr̄ c tác c̄ a Ngô Thì Sĩ, xem xét nh̄ ng đóng góp c̄ a ông trên các lĩnh v̄ c chính s̄ và tr̄ c tác, có th̄ kh̄ ng đ̄ nh ông là m̄ t nhân cách đ̄ p, m̄ t nhà văn, m̄ t nhà s̄ h̄ c có nhī u c̄ ng hī n, lãnh t̄ c̄ a Ngô gia văn phái và là m̄ t trong không nhī u nhân v̄ t l̄ n, tiên phong c̄ a th̄ k̄ 18[8].

• **Nguȳ n L̄ c:**

Trong nh̄ ng công trình tr̄ c tác c̄ a Ngô Thì Sĩ, đáng chú ý h̄ n c̄ là quȳ n Vī t s̄ tiêu án. Ông sō n sách này nh̄ m m̄ c đích s̄ a ch̄ a l̄ i nh̄ ng sai l̄ m trong s̄ cũ. Trong sách, nhī u ý kī n c̄ a ông khá xác đáng, th̄ hī n tinh th̄ n dân t̄ c sâu s̄ c, đ̄ c các nhà s̄ h̄ c đ̄ i sau, trong đó có Phan Huy Chú trích đ̄ n l̄ i. V̄ sáng tác th̄ văn, h̄ u h̄ t vī t b̄ ng th̄ th̄ Đ̄ ng lū t, th̄ nh thō ng m̄ i có bài theo th̄ c̄ phong, th̄ phú...N̄ i dung ph̄ n l̄ n vī t v̄ nh̄ ng phong c̄ nh̄ nh̄ ng n̄ i ông có đ̄ p đ̄ t chân t̄ i, không có gì th̄ t đ̄ c s̄ c. Ngoài đ̄ tài thiên nhiên, ông dành riêng t̄ p Khuê ai l̄ c đ̄ vī t v̄ n̄ i đau kh̄ c̄ a ông tr̄ c cái ch̄ t c̄ a nḡ i v̄ th̄ . L̄ i th̄ th̄ ng thī t, xúc đ̄ ng. V̄ văn, ông có bài Cách t̄ sách (Sách tr̄ t̄ n̄ n) cũng đáng chú ý. Trong bài này, ông trình bày r̄ t rõ tình c̄ nh kh̄ c̄ c, đói nghèo, l̄ u tán c̄ a nhân dân lúc b̄ y gī do nhī u nguyên nhân gây ra nh̄ chī n tranh, n̄ n hà hī p c̄ p bóc c̄ a c̄ ng hào, thiên tai m̄ t mùa và đ̄ ngh̄ ph̄ ng h̄ ng gī i quȳ t tình tr̄ ng ȳ.[9]

• **T̄ Nḡ c Lī n:**

Qua hàng lō t các bài bī u, bài kh̄ i...ch̄ ng t̄ ông là nhà chính tr̄ có t̄ m nhìn xa r̄ ng, có tâm huȳ t và có nhī u ý t̄ ng c̄ i cách n̄ n chính s̄ đ̄ ng th̄ i v̄ i mong mū n làm cho xã h̄ i đ̄ nh, nhân dân đ̄ c s̄ ng, lao đ̄ ng yên vui. Trên lĩnh v̄ c s̄ h̄ c, ông là m̄ t s̄ gia n̄ i t̄ ng, vì có tinh th̄ n làm vī c c̄ n tr̄ ng, có ngòi bút sinh đ̄ ng, có nhī u phát hī n m̄ i và có suy nghĩ riêng. Trong Ngô gia văn phái, có nhī u nḡ i vī t s̄ tài ba, và ông chính là nḡ i m̄ đ̄ u cho truȳ n th̄ ng ȳ c̄ a dòng h̄ Ngô Thì. V̄ th̄ cũng nh̄ văn xuôi, dù bàn chuȳ n chính s̄ hay b̄ c l̄ tình c̄ m tr̄ tình, ngòi bút c̄ a ông th̄ ng khoáng đ̄ t, đa đ̄ ng và h̄ ng vào đ̄ i s̄ ng th̄ c, ít dùng l̄ i c̄ l̄ , t̄ ng tr̄ ng...Riêng v̄ văn, tính l̄ c quan, tính hài h̄ c cũng là m̄ t phong cách văn ch̄ ng c̄ a Ngô Thì Sĩ. V̄ quan nī m sáng tác, ông cho r̄ ng văn ch̄ ng ph̄ i thī t th̄ c, h̄ u đ̄ ng, m̄ i m̄ và có c̄ t cách riêng. Ông đ̄ phá l̄ i th̄ chū ng hình th̄ c, phù phī m...[10]

Đúc k̄ t l̄ i, Ngô Thì Sĩ là m̄ t tác gī có nhī u bài th̄ tr̄ tình, ngâm v̄ nh c̄ nh thiên nhiên, ca nḡ i lòng u ái nhân h̄ u. Ông còn là nḡ i đ̄ tr̄ c trong lō i văn h̄ i c, t̄ truȳ n, đã đ̄ a l̄ i cho văn h̄ c trung đ̄ i Vī t Nam m̄ t nét tr̄ tình m̄ i. Ông cũng có nhī u trang đ̄ u tr̄ n, ghi chép s̄ c s̄ o, in đ̄ m phong cách ngh̄ lū n và ý th̄ c ch̄ n ch̄ nh, đ̄ i m̄ i đ̄ t n̄ c[11].

**Tài lī u liên quan**

Tr̄ nh Doanh và sau này c̄ Tr̄ nh Sâm đ̄ u quý tr̄ ng tài th̄ văn c̄ a Ngô Thì Sĩ. Có l̄ n Tr̄ nh Doanh giao cho các quan trong ban Văn làm bài phú v̄ Chu Công, riêng Ngô Thì Sĩ, chúa đã sai Trung s̄ ch̄ l̄ y t̄ ng đ̄ n đem v̄ ph̄ cho chúa đ̄ c, l̄ i sai nḡ i th̄ nh thō ng đem hoa qū ban cho...[12]

Tuy văn ch̄ ng s̄ c s̄ o, nhī u ý t̄ m̄ i l̄ nh̄ ng vì phóng khoáng, không theo khuôn phép, nên m̄ y l̄ n đi thi, kh̄ o quan đ̄ u nh̄ n ra văn bài c̄ a ông, c̄ tìm ra l̄ i dù r̄ t nh̄ đ̄ trū t b̄ . Chúa Tr̄ nh Doanh m̄ t đôi l̄ n b̄ t phúc kh̄ o nh̄ ng vī c đã r̄ i nên không th̄ s̄ a ch̄ a đ̄ c.

V̄ s̄ vī c này Ph̄ m Đình H̄ trong Vũ trung tùy bút chép nh̄ sau:

Đ̄ u đ̄ i C̄ nh H̄ ng (1740 - 1786) có ông Ngô Thì Sĩ n̄ i tī ng là b̄ c hay ch̄ , b̄ b̄ n quan đ̄ ng th̄ i ghen ghét, khi đ̄ n thi H̄ i các kh̄ o quan dò xét h̄ th̄ y quȳ n nào gī ng văn h̄ i gī ng thì b̄ o nhau: “Quȳ n này h̄ n là kh̄ u khí Ngô Thì Sĩ”, th̄ là h̄ h̄ t s̄ c b̄ i móc đánh h̄ ng đi. Tr̄ nh chúa Ngh̄ T̄ (Tr̄ nh Doanh) bī t có thói t̄ y nên khi thi c̄ xong r̄ i, truȳ n đem quȳ n h̄ ng c̄ a Ngô Thì Sĩ ra duȳ t l̄ i. Các kh̄ o quan b̄ y gī , nhī u nḡ i b̄ trū t ph̄ t, nh̄ ng v̄ n không c̄ m ch̄ đ̄ c cái t̄ y. Khoa Bính Tuất (1766), Ngô công b̄ b̄ nh t̄ , vào tr̄ ng đ̄ t̄ , c̄ làm qua loa cho xong quȳ n. Kh̄ o quan ch̄ m quȳ n b̄ o nhau: “Quȳ n này làm văn thì luȳ n đ̄ t l̄ m, đáng là văn H̄ i nguyên, nh̄ ng văn khí h̄ i ȳ u, không ph̄ i gī ng văn Ngô Thì Sĩ”. Ch̄ m đ̄ n quȳ n c̄ a ông Nguȳ n Bá Đ̄ ng l̄ i b̄ o nhau: “Quȳ n này văn khí khác th̄ ng, gī ng gī ng văn Ngô Thì Sĩ nh̄ ng làm văn l̄ i kém, Thì Sĩ t̄ t không làm nh̄ th̄ ”. Vì h̄ h̄ đ̄ không bī t đ̄ nh quȳ n nào là văn Ngô Thì Sĩ mà đánh h̄ ng nên Thì Sĩ m̄ i đ̄ h̄ i nguyên.”[13]

### **Nghi v̄ n**

Theo Tr̄ n Văn Giáp [14] và Tr̄ n Th̄ Bảng Thanh, thì Ngô Thì Sĩ m̄ t sau l̄ n đi công cán trên i Nam Quan tr̄ v̄ vào n̄ m ngh̄ trong đ̄ ng Nh̄ Thanh, có l̄ là do b̄ c̄ m l̄ nh[15]. Nh̄ ng có sách l̄ i cho r̄ ng Ngô Thì Sĩ đã ū ng thū c đ̄ c ch̄ t.

Sách Khâm đ̄ nh Vī t s̄ thông giám c̄ ng m̄ c chép:

Tr̄ c khi Ngô (Thì) Nh̄ m t̄ cáo c̄ m̄ u c̄ a Tr̄ nh Kh̄ i, có đem bàn v̄ i cha là Ngô (Thì) Sĩ. Ngô (Thì) Sĩ c̄ s̄ c ngăn...Đ̄ n khi hay tin Ngô (Thì) Nh̄ m đã t̄ cáo, Ngô (Thì) Sĩ bū n b̄ c mà ū ng thū c đ̄ c t̄ t̄ . Ngô (Thì) Nh̄ m, vì có công t̄ giác, đ̄ c thăng làm H̄ u Th̄ lang b̄ Công, nh̄ ng thiên h̄ lúc ȳ l̄ i có câu r̄ ng: "Sát t̄ ph̄ nhi Th̄ lang", nghĩa là "gī t b̄ n nḡ i cha mà làm Th̄ lang".[16]

Sách Lê Quý đ̄ t s̄ chép t̄ ng t̄ :

...(Ngô Thì) Sĩ th̄ y con bè đ̄ ng xu ph̄ Tuyên Phi (Đ̄ ng Th̄ Hū ), vu kh̄ ng Th̄ t̄ , ông b̄ t bình, ra s̄ c khuyên ngăn, nh̄ ng (Ngô Thì) Nh̄ m không nghe, ông ph̄ n ū t ū ng thū c đ̄ c t̄ t̄ ...(Sau v̄ án) c̄ t nh̄ c Ngô Thì Nh̄ m làm Công b̄ t̄ th̄ lang, vì t̄ cáo Th̄ t̄ (Tr̄ nh Kh̄ i) nên đ̄ c ban th̄ ng, thăng v̄ t c̄ p b̄ y l̄ n.[17]

Chép khác có Hoàng Lê nh̄ t th̄ ng chí. Theo sách này, ch̄ có m̄ t mình Nguȳ n Huy Bá đ̄ ng ra t̄ giác, còn Ngô Thì Nh̄ m thì đã có l̄ i khuyên Nguȳ n Kh̄ c Tuân ph̄ i h̄ a t̄ c v̄ kinh can ngăn Tr̄ nh Kh̄ i đ̄ ng l̄ i c̄ m̄ u, nh̄ ng không đ̄ c nghe. Đ̄ n khi ông Tuân b̄ b̄ t giam, ông Nh̄ m đ̄ nh tìm cách ḡ t̄ i, nh̄ ng vì vī c tang (cha m̄ t) nên ph̄ i v̄ . [18].

Đ̄ sáng t̄ v̄ n đ̄ này c̄ n ph̄ i nghiên c̄ u thêm.